

Số: 15/2025/QĐST-DS

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 128/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S ; Địa chỉ: 2 N, phường X, Tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc làm đại diện.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Hoàng N, chức vụ: Giám đốc chi nhánh P theo quyết định uỷ quyền số 1184/2025/QĐ-PC ngày 15/4/2025 của Tổng giám đốc.

Ông N uỷ quyền lại cho bà Phạm Ngọc D1, chức vụ: chuyên viên kiểm soát rủi ro của Ngân hàng TMCP S – chi nhánh P làm đại diện theo giấy uỷ quyền số 133/2025/GUQ-CNPY ngày 14/5/2025 của Giám đốc chi nhánh P; Địa chỉ: B- B H, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1984; Địa chỉ: 6 T, phường D, thành phố T, Phú Yên (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Mỹ L phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tổng cộng số tiền là 17.815.343 đồng (*mười bảy triệu tám trăm mười lăm nghìn ba trăm bốn mươi ba đồng*) trong đó nợ gốc 14.349.361 đồng (*mười bốn triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm sáu mươi một đồng*), nợ lãi tính đến ngày 16/9/2025 là 3.465.982 đồng (*ba triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi hai đồng*) về khoản tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Về thời gian và phương thức trả nợ cụ thể như sau: Bà Lê Thị Mỹ L phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S mỗi tháng 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*), thời gian trả nợ kể từ tháng 10/2025 cho đến khi trả dứt điểm số tiền 17.815.343 đồng (*mười*

bảy triệu tám trăm mười lăm nghìn ba trăm bốn mươi ba đồng) và lãi phát sinh theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 1755025 ngày 15/6/2021 mà hai bên đã ký kết.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 16/9/2025, bà L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà bà L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Về án phí: Bà Lê Thị Mỹ L tự nguyện chịu 445.383 đồng (*bốn trăm bốn mươi lăm nghìn ba trăm tám mươi ba đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền 393.000 đồng (*ba trăm chín mươi ba nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006058 ngày 22/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực .. – Đắc Lắc).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắc Lắc;
- VKSND khu vực .. – Đắc Lắc;
- THADS tỉnh Đắc Lắc;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Tân Sang